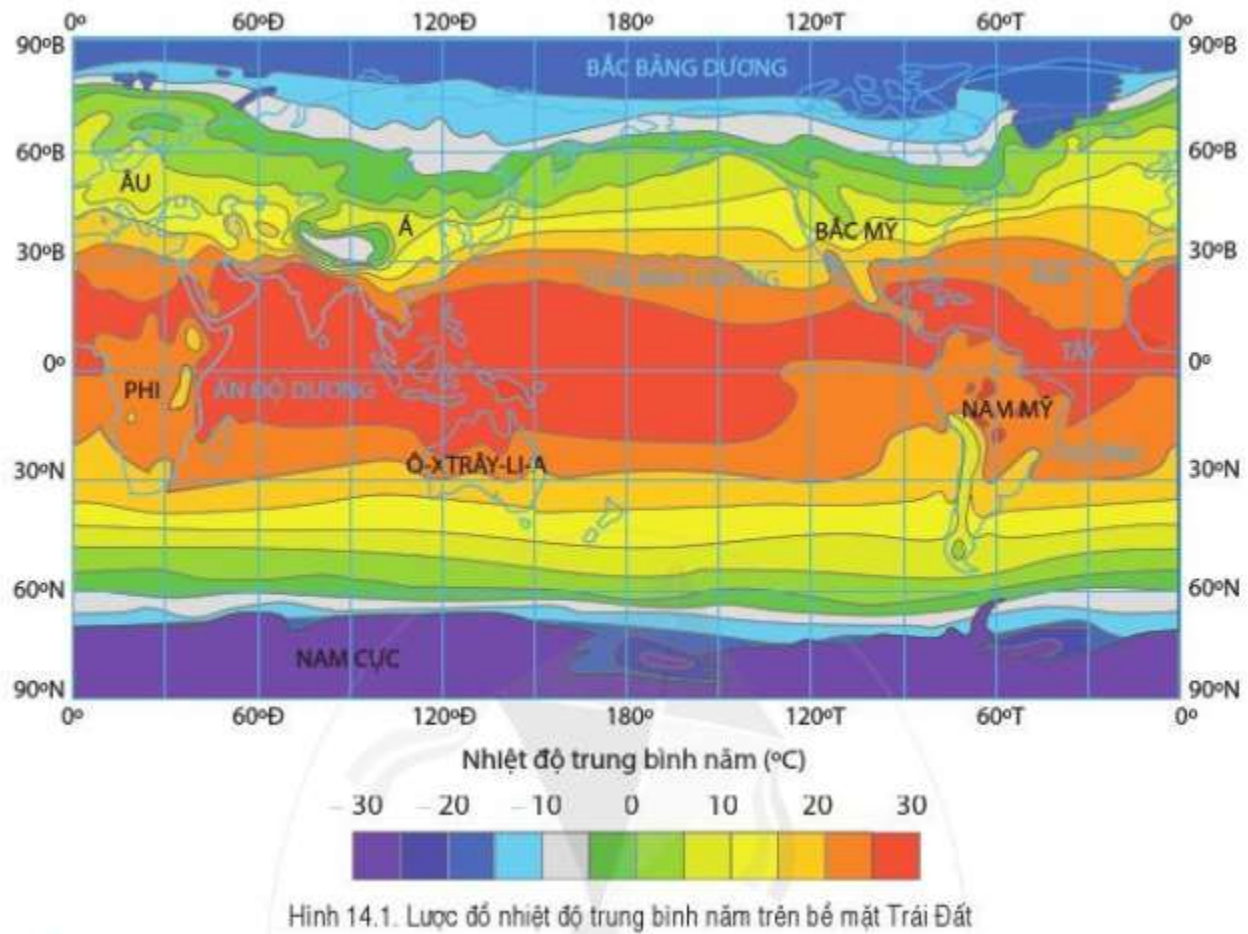


Bài 14: Nhiệt độ và mưa. Thời tiết và khí hậu

Trả lời câu hỏi giữa bài Địa 6 Bài 14 (Cánh diều)

Câu hỏi trang 156 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 14.1, hãy cho biết nhiệt độ của bề mặt Trái Đất thay đổi như thế nào từ xích đạo về cực.



Lời giải:

Nhiệt độ cao nhất ở khu vực xích đạo, càng xa xích đạo nhiệt độ càng giảm, thấp nhất ở hai cực.

Câu hỏi 1 trang 157 Địa Lí lớp 6: Hãy cho biết điều kiện hình thành mây và mưa?

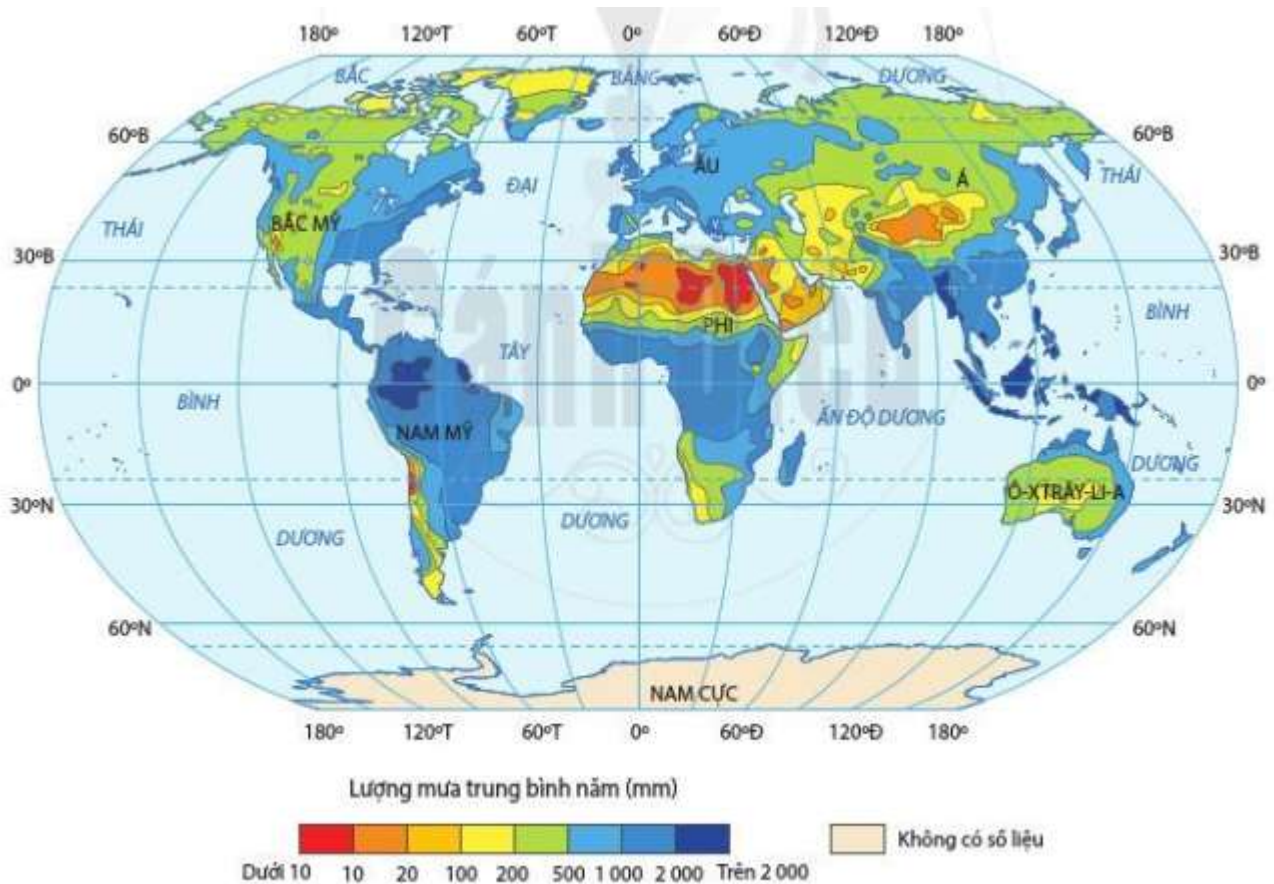
Lời giải:

Điều kiện hình thành mây và mưa:

- Không khí bốc lên cao, bị lạnh dần, hơi nước sẽ ngưng tụ thành các hạt nước nhỏ, tạo thành mây.

- Khi gặp điều kiện thuận lợi, các hạt nước nhỏ tiếp tục được bổ sung thêm hơi nước tạo thành hạt to và nặng hơn, thắng được lực cản không khí và không bị bốc hơi bởi nhiệt độ, rơi xuống đất thành mưa.

Câu hỏi 2 trang 157 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 14.3, hãy cho biết khu vực nào có lượng mưa nhiều và khu vực nào có lượng mưa ít trên Trái Đất? Quan sát hình 14.3, hãy cho biết khu vực nào có lượng mưa nhiều và khu vực nào có lượng mưa ít trên Trái Đất?



Hình 14.3. Lược đồ lượng mưa trung bình năm trên Trái Đất

Lời giải:

- Khu vực có lượng mưa nhiều là: hai bên đường xích đạo, phía đông Bắc Mỹ, Châu Âu, Đông Á với lượng mưa khoảng từ 1000 - 2000mm/năm.

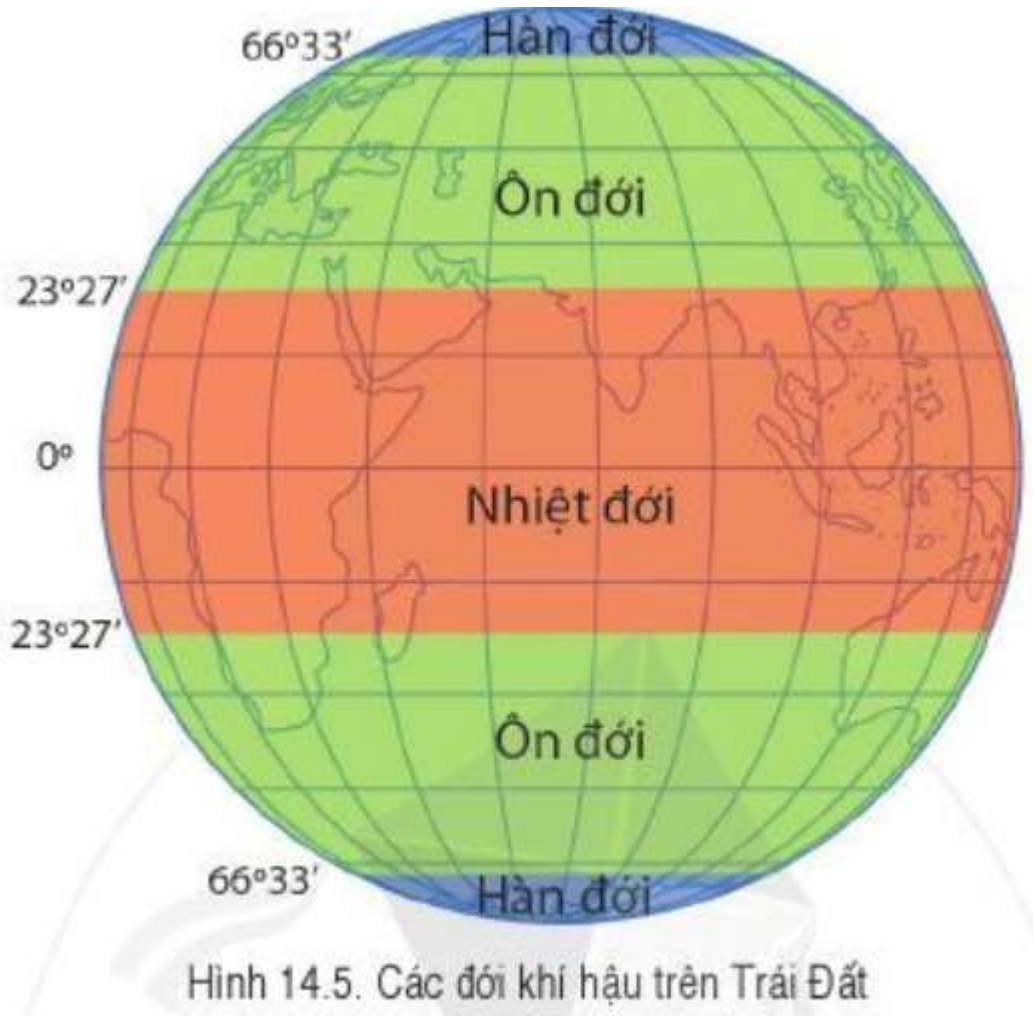
- Khu vực có lượng mưa ít là: hai cực Bắc, Nam với lượng mưa khoảng từ 100 - 200mm/năm. Khu vực Bắc Phi, Tây Nam Á và Trung Á lượng mưa dưới 100mm/năm.

Câu hỏi trang 158 Địa Lí lớp 6: Hãy cho biết khí hậu khác với thời tiết như thế nào?

Lời giải:

- Thời tiết diễn ra trong thời gian ngắn, phạm vi nhỏ và thường xuyên thay đổi.
- Khí hậu diễn ra trong thời gian dài, có tính quy luật. Khí hậu diễn ra trong phạm vi rộng và khá ổn định

Câu hỏi trang 159 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 14.5, hãy xác định phạm vi và nêu đặc điểm khí hậu ở đới nóng?



Lời giải:

- Phạm vi khí hậu ở đới nóng: từ chí tuyến Bắc đến chí tuyến Nam.
- Đặc điểm khí hậu ở đới nóng:
- + Lượng nhiệt cao, nóng quanh năm.

- + Gió thổi thường xuyên: Tín phong
- + Lượng mưa trung bình: 1000mm – 2000mm.

Giải luyện tập & vận dụng Bài 14 Địa lí 6 (Cánh diều)

Luyện tập và Vận dụng 1 trang 159 Địa Lí lớp 6: Hãy lấy ví dụ về sự khác nhau giữa thời tiết và khí hậu.

Lời giải:

Ví dụ về khí hậu và thời tiết:

- Khí hậu: Hà Nội thuộc vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa (nhiệt độ trung bình năm trên 20°C, một năm có 4 mùa xuân, hạ, thu, đông).
- Thời tiết: Hôm nay, thời tiết Hà Nội có mưa rào nhẹ, trời mát, nhiệt độ trung bình từ 24 – 30°C.

Luyện tập và Vận dụng 2 trang 159 Địa Lí lớp 6: Dựa vào hình 14.5 và thông tin trong bài học, hãy lập bảng mô tả về đặc điểm khí hậu của đới ôn hòa và đới lạnh theo mẫu sau:

Đặc điểm	Đới ôn hòa	Đới lạnh
Vị trí		
Nhiệt độ		
Lượng mưa		
Gió thổi thường xuyên		

Lời giải:

Đặc điểm	Đới ôn hòa	Đới lạnh
Vị trí	Từ chí tuyến Bắc đến vòng cực Bắc và từ chí tuyến Nam đến vòng cực Nam.	Từ vòng cực bắc về cực bắc và vòng cực Nam về cực Nam.
Nhiệt độ	Trung bình	Thấp
Lượng mưa	500 - 1000mm	dưới 500mm
Gió thổi thường xuyên	Gió Tây ôn đới	Gió Đông cực

Luyện tập và Vận dụng 3 trang 159 Địa Lí lớp 6: Tại sao bản tin dự báo thời tiết hằng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng lại trở thành nguồn thông tin rất quan trọng đối với chúng ta?

Lời giải:

Bản tin dự báo thời tiết hằng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng lại trở thành nguồn thông tin rất quan trọng đối với chúng ta vì nó giúp chúng ta thích nghi với sự biến đổi của khí hậu, phòng tránh thiên tai và giúp con người lập kế hoạch lao động, sản xuất, du lịch và tham quan hoạt động ngoài trời...

Lý thuyết Địa lí lớp 6 Bài 14 (Cánh diều)

1. Nhiệt độ không khí

- *Khái niệm:* Nhiệt độ không khí là độ nóng lạnh của không khí.

- *Dụng cụ để đo nhiệt độ:* Nhiệt kế.

- *Phân bố*

+ Ở vùng vĩ độ thấp (khu vực xích đạo) quanh năm nhận được lượng nhiệt của Mặt Trời lớn làm cho không khí gần mặt đất nóng nên có nhiệt độ cao.

+ Ở vùng vĩ độ cao, do nhận được lượng nhiệt của Mặt Trời ít hơn, không khí không thể nóng như ở vùng vĩ độ thấp nên nhiệt độ thấp.

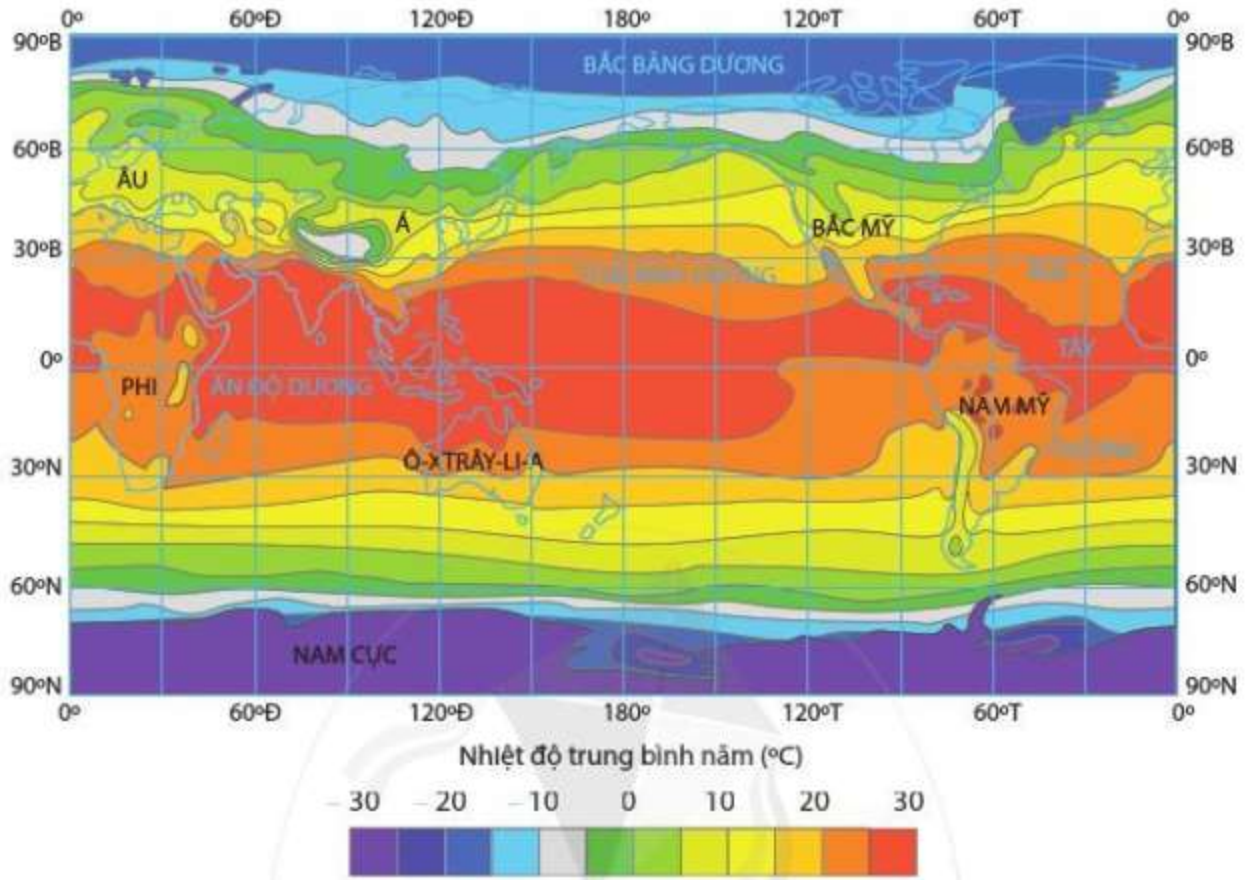
+ Ở vùng cực, nhiệt độ có khi xuống tới $- 80^{\circ}\text{C}$.

- Nhiệt độ không khí luôn thay đổi khi có bề mặt tiếp xúc không giống nhau, khi và độ cao khác nhau và khi ở vĩ độ khác nhau.

- *Nguyên nhân*

+ Lượng nhiệt tỏa ra từ bề mặt Trái Đất.

+ Sự hấp thụ nhiệt và tỏa nhiệt của đất và nước khác nhau.



Hình 14.1. Lược đồ nhiệt độ trung bình năm trên bề mặt Trái Đất

2. Hơi nước trong không khí. Mưa

* Hơi nước trong không khí

- Nguồn cung cấp hơi nước cho không khí từ nước từ biển, đại dương, ao hồ, sông ngòi,...
- Độ ẩm là lượng hơi nước chứa trong không khí.
- Sương mù là hơi nước ngưng kết ở lớp không khí gần mặt đất tạo thành.
- Mây là hơi nước ngưng kết ở các độ cao khác nhau trong khí quyển tạo thành từng đám.
- Mây là yếu tố khí tượng quan trọng thể hiện rõ trạng thái và sự biến động của thời tiết.



Hình 14.2. Nhiệt kế thủy ngân và nhiệt ẩm kế trong phòng

*** Mưa**

- Nguyên nhân: Các đám mây được bổ sung thêm hơi nước, lớn lên và không bị nhiệt độ làm bốc hơi nước sẽ sinh ra mưa.

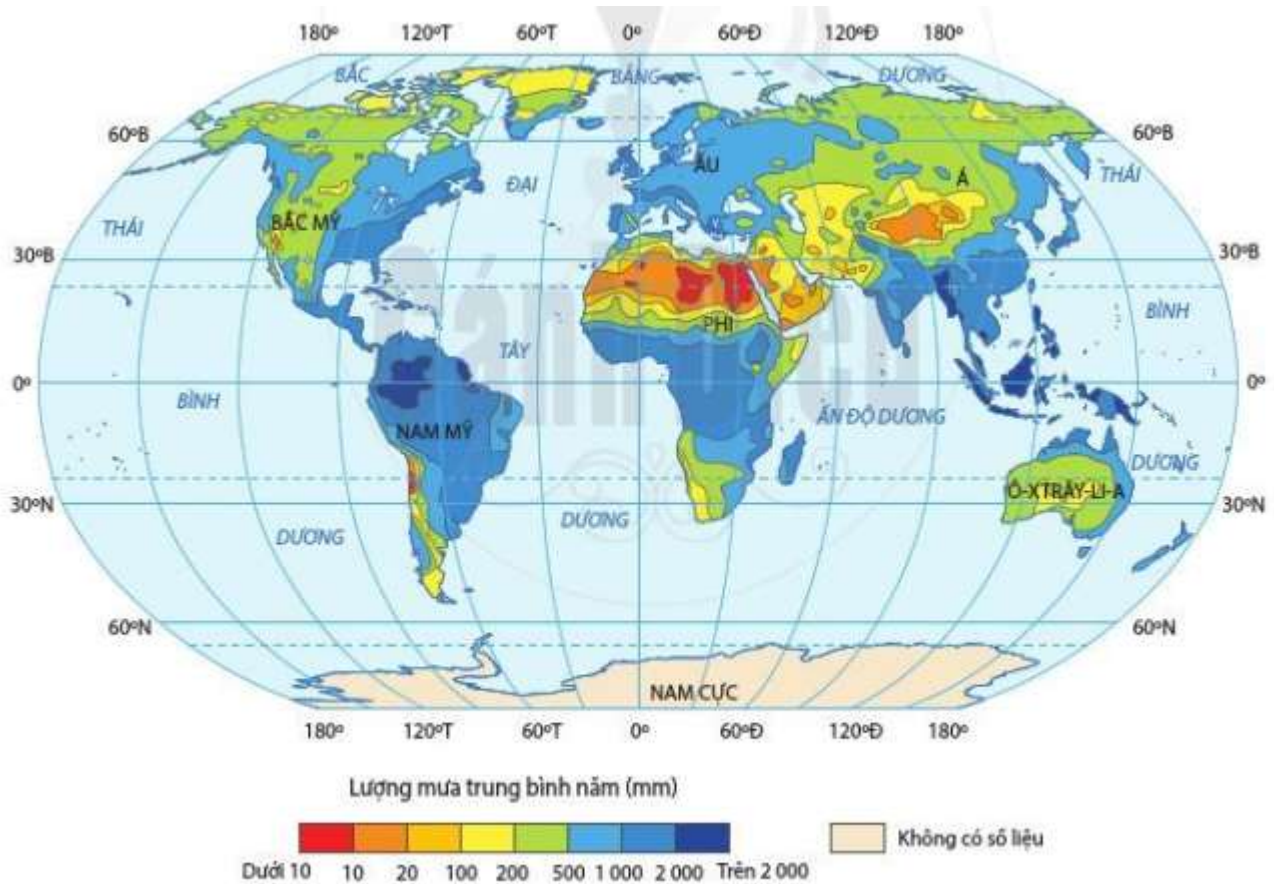
- Sự phân bố

+ Lượng mưa trên Trái Đất phân bố không đều, giảm từ xích đạo về cực.

+ Mưa nhiều ở khu vực nội chí tuyến (Trung Phi, Đông Nam Á, Nam Á, Nam Mỹ,...).

+ Mưa ít ở khu vực cực, nội địa (Bắc Phi, Bắc Á, Tây Úc,...).

- Nhân tố ảnh hưởng: nhiệt độ, khí áp, địa hình, gió, dòng biển,...



Hình 14.3. Lược đồ lượng mưa trung bình năm trên Trái Đất

3. Thời tiết và khí hậu

* Thời tiết

- *Khái niệm:* Là trạng thái khí quyển tại một địa điểm vào một thời điểm nhất định.
- *Các yếu tố khí tượng:* nắng, mưa, gió, độ ẩm, mây,...
- *Đặc điểm:* Thời tiết thường thay đổi trong một thời gian ngắn (một buổi, một ngày hoặc vài ngày).

* Khí hậu

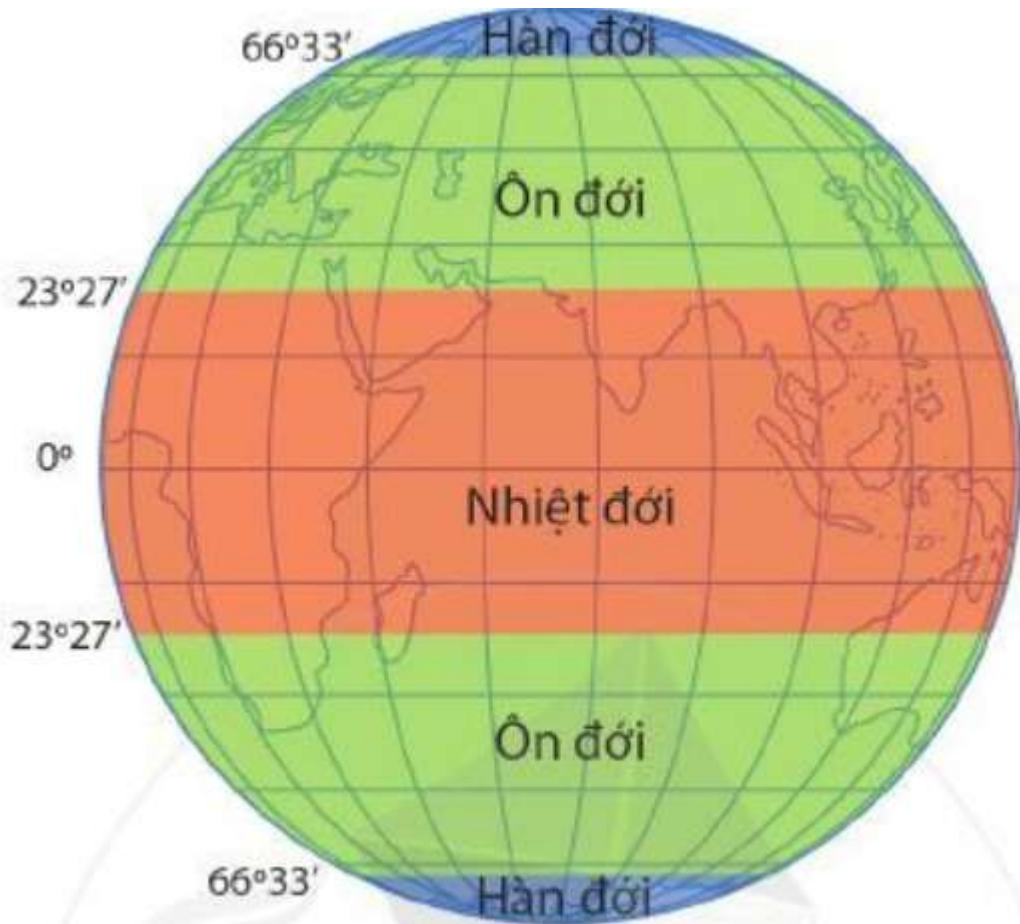
- *Khái niệm:* Là sự lặp đi lặp lại của tình hình thời tiết ở một địa phương trong nhiều năm.
- *Đặc điểm*
- + Khí hậu có tính ổn định hơn.

+ Khí hậu trên Trái Đất thường diễn ra theo quy luật, mang tính đặc trưng của từng vùng.

- Khí hậu là nhân tố rất quan trọng, có liên quan trực tiếp tới đời sống và sản xuất của con người cũng như các thành phần tự nhiên khác.

4. Các đới khí hậu trên Trái Đất

Đặc điểm	Đới nóng	Đới ôn hòa	Đới lạnh
Vị trí	Từ Xích đạo đến chí tuyến Bắc và Nam.	Chí tuyến Bắc/Nam đến vòng cực Bắc/Nam.	Vòng cực Bắc/Nam về cực Bắc/Nam.
Nhiệt độ	Cao.	Trung bình.	Thấp.
Lượng mưa	1000 - 2000mm.	500 - 1000mm.	Dưới 500mm.
Gió thường xuyên	Tín phong.	Tây ôn đới.	Đông cực.



Hình 14.5. Các đới khí hậu trên Trái Đất